

ĐỀ THI THỬ VÀO 10

Năm học: 2018-2019

MÔN: TOÁN

Câu 1. Biểu thức $\sqrt{1-2x}$ xác định khi:

- A. $x > \frac{1}{2}$. B. $x \geq \frac{1}{2}$. C. $x < \frac{1}{2}$. D. $x \leq \frac{1}{2}$.

Câu 2. Hai đường thẳng $y = \left(2 - \frac{m}{2}\right)x + 1$ và $y = \frac{m}{2}x + 1$ (m là tham số) cùng đồng biến khi

- A. $-2 < m < 0$. B. $m > 4$. C. $0 < m < 4$. D. $-4 < m < -2$.

Câu 3. Phương trình $4x - 3y = -1$ nhận cặp số nào sau đây là một nghiệm ?

- A. $(-1; 1)$. B. $(-1; -1)$. C. $(1; -1)$. D. $(1; 1)$.

Câu 4. Hai hệ phương trình $\begin{cases} kx + 3y = 3 \\ -x + y = 1 \end{cases}$ và $\begin{cases} 3x + 3y = 3 \\ y - x = 1 \end{cases}$ là tương đương khi k bằng

- A. 3. B. -3. C. 1. D. -1.

Câu 5. Cho hai số u và v thỏa mãn điều kiện $u + v = 5$; $u.v = 6$. Khi đó u, v là hai nghiệm của phương trình

- A. $x^2 + 5x + 6 = 0$. B. $x^2 - 5x + 6 = 0$.
C. $x^2 + 6x + 5 = 0$. D. $x^2 - 6x + 5 = 0$.

Câu 6. Cho $\alpha = 35^\circ$; $\beta = 55^\circ$. Khẳng định nào sau đây là sai?

- A. $\sin \alpha = \sin \beta$. B. $\sin \alpha = \cos \beta$. C. $\operatorname{tg} \alpha = \operatorname{cot} \beta$. D. $\cos \alpha = \sin \beta$.

Câu 7. Cho đường thẳng a và điểm O cách a một khoảng 2,5 cm. Vẽ đường tròn tâm O , đường kính 5 cm. Khi đó đường thẳng a

- A. không cắt đường tròn (O) . B. tiếp xúc với đường tròn (O) .
C. cắt đường tròn (O) . D. kết quả khác.

Câu 8. Cho hình chữ nhật có chiều dài là 5 cm và chiều rộng là 3 cm. Quay hình chữ nhật đó một vòng quanh chiều dài của nó ta được một hình trụ. Diện tích xung quanh của hình trụ đó là:

- A. 30π (cm²) B. 10π (cm²) C. 15π (cm²) D. 6π (cm²)

Câu 9: (1,5 điểm):

1) Tính và rút gọn: $A = \sqrt{20} - \sqrt{(2 - \sqrt{5})^2}$

2) Rút gọn biểu thức: $B = \frac{x+1-2\sqrt{x}}{\sqrt{x}-1} - \frac{x+\sqrt{x}}{\sqrt{x}+1}$; (với $x \geq 0; x \neq 1$)

Câu 10: (1,5 điểm)

1) Cho hàm số bậc nhất: $y = (m-1)x + 2m^2 + 3$ (với m là tham số; $m \neq 1$).

Tìm tất cả các giá trị của m để đồ thị của hàm số trên đi qua điểm $M(1;5)$.

2) Cho phương trình $x^2 - 2(m+1)x + m^2 + 4 = 0$ (với m là tham số)

có 2 nghiệm x_1 và x_2 . Tìm m để biểu thức $C = x_1 + x_2 - x_1x_2$ đạt giá trị lớn nhất và tìm giá trị lớn nhất đó.

Câu 11 (1điểm) Giải hệ phương trình sau:

$$\begin{cases} \frac{3}{x+1} + \frac{1}{y-2} = 4 \\ \frac{2}{x+1} + \frac{1}{y-2} = 3 \end{cases}$$

Câu 12: (3 điểm)

Cho tam giác nhọn ABC nội tiếp đường tròn $(O; R)$, các tiếp tuyến của (O) tại B và C cắt nhau tại E , AE cắt (O) tại D ($D \neq A$). Gọi xy là tiếp tuyến tại A của đường tròn (O) , từ E kẻ đường thẳng song song với xy cắt các đường thẳng AB và AC lần lượt ở P và M .

- 1) Chứng minh: Tứ giác $BCMP$ nội tiếp.
- 2) Gọi H là trung điểm của đoạn thẳng BC . Chứng minh:
 - a) $EP = EM$ và $PC \perp AM$.
 - b) $AH \cdot HD = \frac{BC^2}{4}$;

Câu 13 (1 điểm) Chứng minh rằng $\forall x, y > 0, (1+2x)\left(1+\frac{y}{2x}\right)\left(1+\frac{4}{\sqrt{y}}\right)^2 \geq 81$

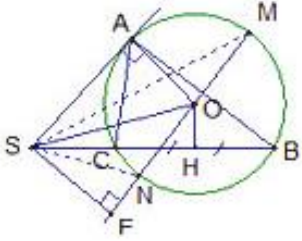
ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ VÀO 10

Năm học: 2018-2019

MÔN: TOÁN

Phần I. Trắc nghiệm (2 điểm) Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

Phần II. Tự luận (8 điểm)

<p>Câu 12 (3,0điểm)</p>	<p>Hình vẽ</p> 	
	<p>a, Ta có $SA \perp OA$ (Tính chất tiếp tuyến) $\Rightarrow \angle SAO = 90^\circ$</p> <p>Vì $HC = HB$ (giả thiết) $\Rightarrow OH \perp CB$ (T/c đường kính và dây) $\Rightarrow \angle OHS = 90^\circ$ $\Rightarrow \angle SAO + \angle OHS = 180^\circ$ \Rightarrow Tứ giác SAOH nội tiếp</p> <p>Ta có tứ giác SAOH nội tiếp đường tròn đường kính SO Vậy độ dài đường tròn ngoại tiếp tứ giác SAOH là: $C = SO \cdot \pi = 5,3,14 = 15,7$ (cm)</p>	<p>0,25 0,25 0,25 0,25 0,25</p>
	<p>b. C/m $\triangle SAC \sim \triangle SBA$ (g.g) $\Rightarrow \frac{SA}{SB} = \frac{SC}{SA} \Rightarrow SA^2 = SB \cdot SC$</p> <p>Mà $SA^2 = SO^2 - OA^2$ (đ/ly Pitago trong tam giác vuông SAO) $= 5^2 - 3^2 = 16$ cm</p> <p>Vậy $SC \cdot SB = 16$ cm</p>	<p>0,25 0,25 0,25 0,25</p>
	<p>c. Dùng $SF \perp NM$. Ta có $S_{MNS} = \frac{1}{2} SF \cdot MN$</p> <p>MN không đổi nên S_{MNS} lớn nhất khi SF lớn nhất . Mà $SF \leq SO$ (không đổi) do đó SF lớn nhất $\Leftrightarrow SF = SO \Leftrightarrow MN \perp SO$</p> <p>và $S_{MNS} = \frac{1}{2} SO \cdot MN = \frac{1}{2} \cdot 5 \cdot 2 \cdot 3 = 15(\text{cm}^2)$</p>	<p>0,25 0,25 0,25</p>
<p>8 (1điểm)</p>	<p>Từ $\frac{1}{1+x} + \frac{1}{1+y} + \frac{1}{1+z} \geq 2$ $\Rightarrow \frac{1}{1+x} \geq 2 - \frac{1}{1+y} - \frac{1}{1+z} = (1 - \frac{1}{1+y}) + (1 - \frac{1}{1+z})$</p>	<p>0,25</p>

$$= \frac{y}{y+1} + \frac{z}{z+1} \geq 2 \sqrt{\frac{y}{y+1} \cdot \frac{z}{z+1}} \quad (\text{bđt Cô si}) \quad (1)$$

Tương tự :

$$\frac{1}{y+1} \geq 2 \sqrt{\frac{zx}{(1+x)(1+z)}} \quad (2)$$

$$\frac{1}{1+z} \geq 2 \sqrt{\frac{xy}{(1+x)(1+y)}} \quad (3)$$

Nhân từng vế của (1);(2) và (3) ta có

$$\frac{1}{(1+x)(1+y)(1+z)} \geq 8 \cdot \frac{xyz}{(1+x)(1+y)(1+z)} \Rightarrow xyz \leq \frac{1}{8}$$

Dấu "=" xảy ra $\Leftrightarrow x = y = z = \frac{1}{2}$.

Vậy $\text{Max } P = \frac{1}{8} \Leftrightarrow x = y = z = \frac{1}{2}$

0,25

0,25

0,25